

Số: LQSL\_502/20h40/DBQG

Hà Nội, ngày 06 tháng 8 năm 2026

**TIN CẢNH BÁO LŨ QUÉT, SẠT LỞ ĐẤT, SỤT LÚN ĐẤT DO MƯA LŨ  
HOẶC DÒNG CHẢY TRÊN KHU VỰC CÁC TỈNH BẮC BỘ VÀ  
THANH HÓA**

**1. Tình hình mưa đã qua:**

Trong 24 giờ qua (từ 20 giờ ngày 05/8 đến 20 giờ ngày 06/8), khu vực các tỉnh Bắc Bộ và Thanh Hoá đã có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to như: Nậm Hàng 136,6mm (Lai Châu); Na U 84,8mm (Điện Biên); Bon Phặng 120mm (Sơn La); Đồng Bàng 71,2mm (Phú Thọ); La Pan Tẩn 72,6mm (Lào Cai); Đồng Xá 95,4mm (Thái Nguyên); Phú Sơn 90mm (Thanh Hoá);...

Mô hình độ ẩm đất cho thấy một số khu vực thuộc các tỉnh trên đã gần bão hòa (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

**2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:**

Trong 06 giờ tới, khu vực các tỉnh Bắc Bộ và Thanh Hóa tiếp tục có mưa với lượng mưa tích lũy phổ biến như sau: Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai và Thái Nguyên từ 20-40mm, có nơi trên 80mm; Sơn La, Phú Thọ và Thanh Hóa từ 10-30mm, có nơi trên 50mm.

**3. Cảnh báo nguy cơ:**

Trong 06 giờ tới, nguy cơ xảy ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc tại nhiều xã/phường (*Chi tiết được đính kèm trong Phụ lục 1*).

**4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:** Cấp 1.

**5. Cảnh báo tác động của lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:**

Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội.

*Kiến nghị các cơ quan chức năng tại địa phương lưu ý rà soát các điểm nghẽn dòng, các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp phòng tránh, ứng phó.*

**Tin phát lúc: 20h40**

**Người chịu trách nhiệm  
ban hành bản tin**



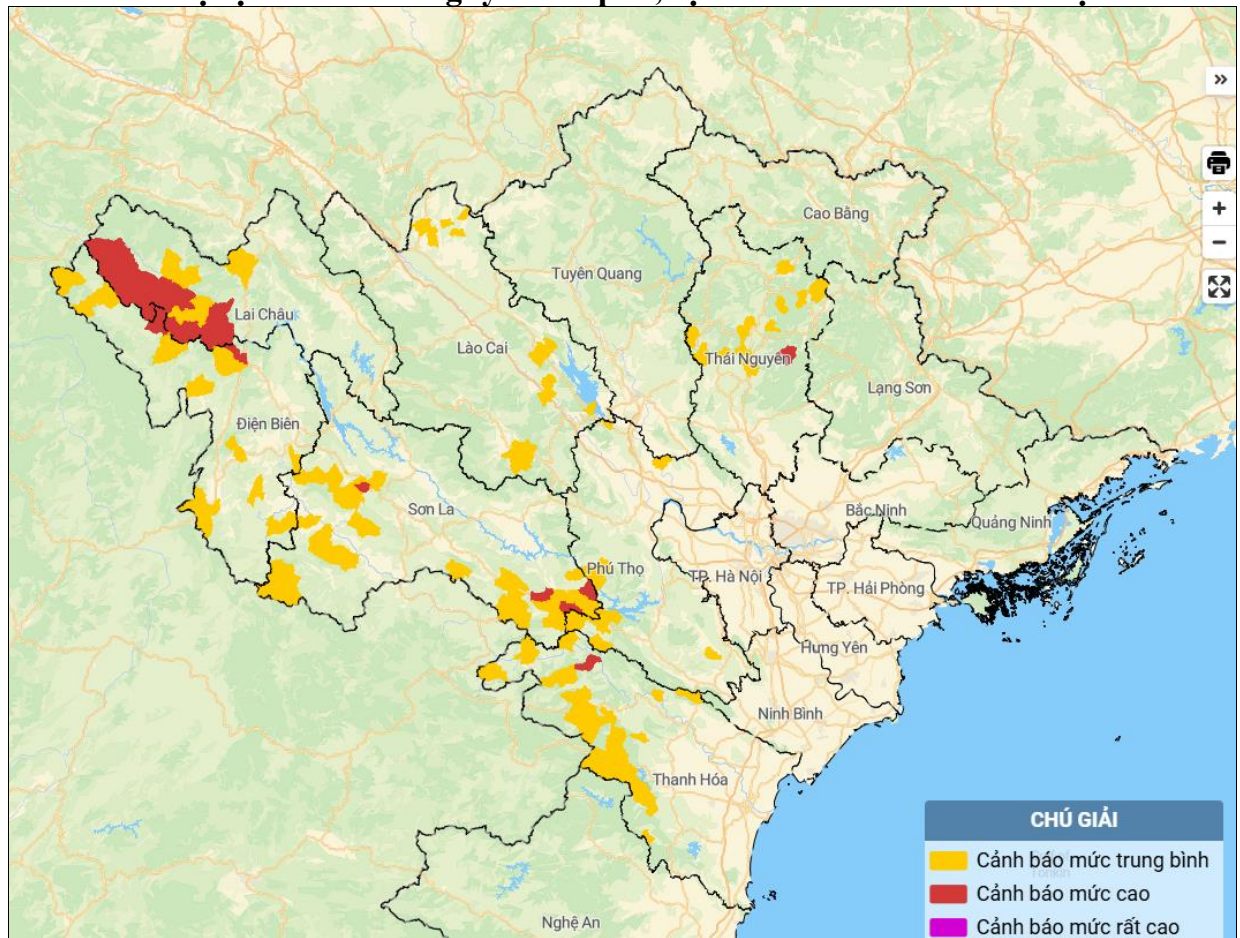
**Chu Ngọc Thắng**

## PHỤ LỤC

### Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất đá trong 06 giờ tới

| TT | Tỉnh        | Xã/Phường                                                                                                                                                                                                                                                    |
|----|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Lai Châu    | Bum Tở, Mù Cỏ, Mường Mô, Nậm Hàng, Tà Tổng; Bum Nưa, Hua Bum, Pa Tần, Phong Thổ                                                                                                                                                                              |
| 2  | Điện Biên   | Mường Toong, Nậm Kè, P. Mường Lay; Mường Chà, Mường Luân, Mường Nhé, Mường Tùng, Na Son, Nà Tấu, Quài Tở, Sam Mứn, Si Pa Phìn, Sín Thầu, Thanh An, Thanh Yên, Tà Dình                                                                                        |
| 3  | Sơn La      | Đoàn Kết, Muối Nọi, P. Thảo Nguyên, P. Vân Sơn, Song Khũa, Vân Hồ; Bó Sinh, Chiềng Sơ, Chiềng Sơn, Huổi Một, Long Hẹ, Lóng Sập, Mường Khiêng, Mường Lèo, Nậm Lầu, P. Chiềng An, P. Mộc Châu, Phiêng Cầm, Phiêng Khoài, Thuận Châu, Tô Múa, Xuân Nha, Yên Sơn |
| 4  | Phú Thọ     | Bằng Luân, Bao La, Dân Chủ, Dũng Tiến, Hải Lựu, Mai Châu, Mai Hạ, Pà Cò, Quy Đức, Tân Mai, Tân Pheo, Yên Lãng                                                                                                                                                |
| 5  | Lào Cai     | Bản Lầu, Cao Sơn, Lùng Phình, Mậu A, Mường Khương, Phình Hồ, Phúc Lợi, Si Ma Cai, Sín Chéng, Tà Xi Láng, Tân Lĩnh, Thác Bà, Trấn Yên, Văn Chấn, Xuân Ái, Yên Bình                                                                                            |
| 6  | Thái Nguyên | Xuân Dương; Bạch Thông, Cẩm Giàng, Cường Lợi, Lam Vỹ, Ngân Sơn, Nghĩa Tá, Phong Quang, Thanh Mai, Thanh Thịnh, Văn Lang, Vĩnh Thông                                                                                                                          |
| 7  | Thanh Hóa   | Phú Lệ; Bát Mọt, Đồng Lương, Hiền Kiệt, Linh Sơn, Quan Sơn, Quang Chiêu, Quý Lương, Tam chung, Tam Lư, Thạch Quảng, Thắng Lộc, Thanh Phong, Thanh Quân, Thiên Phú, Trung Lý, Trung Sơn, Văn Phú, Vạn Xuân, Yên Nhân, Yên Thắng                               |

## Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực



(Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>)